



Hoa Mai, Hoa Đào

Võ Minh Hòa, K21

Đà Lạt thời tiết quanh năm mát lạnh. Cái lạnh không buốt giá nhưng thật dễ chịu. Những buổi sáng ban mai khi sương mù còn đọng lớt phớt bay như mỏng trớn quanh ‘eo’ những đồi thông, chập chùng ngọn cao ngọn thấp, phủ thành một màu trắng xóa tạo cảnh vật Đà Lạt thật thơ mộng và thần tiên. Du khách đến Đà Lạt mà ngỡ như đang lạc vào chốn bồng lai tiên cảnh. Đà Lạt có nhiều đồi thông với cây mọc thẳng vút, có những con dốc đi mỗi cả đôi chân, có lắm con đường ẩn khúc quanh co. Đà Lạt có thung lũng sâu thẳm, có thác nước hùng vĩ, có hồ thơ mộng. Đà Lạt có những cô gái hai má lúm nào cũng ửng hồng. Và Đà Lạt có trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam tọa lạc trên đồi 1515, nơi quy tụ những chàng trai có lý tưởng quốc gia dân tộc, có những sinh viên sĩ

quan Võ Bị, được đào tạo trở thành những sĩ quan ưu tú của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Đà Lạt có chợ Hòa Bình nằm thấp dưới một dải tam cấp nhiều bậc. Đối diện chợ, bên kia đường là rạp hát Hòa Bình nằm ‘tiên phuông’ phía trước. Tiếp nối hai bên về phía sau là những cửa hàng bán đặc sản Đà Lạt như rượu dâu, mứt mật, khoai lang mật phơi khô, mật Đà Lạt, trà artichaut,...v.v. Rạp hát và những cửa hàng đặc sản này ‘chiếm’ một khu đất nằm giữa phố chính của Đà Lạt như cái cù lao, được đặt tên là ‘Khu Hòa Bình’, mặc nhiên chia đôi giòng xe cộ, một phía chạy về hướng hỏa xa Đà Lạt, một phía chạy xuống Hồ Xuân Hương. Giòng xe chạy như thác lũ, không ngớt. Khu Hòa Bình lúc nào cũng đông du khách đi dạo phố, mua quà kỷ niệm. Người dân bán hàng rao mời khách hàng thật ồn ào tạo khu Hòa Bình thật náo nhiệt và sống động.

Trời hôm nay quang đặng. Bầu trời trong xanh không gọn một đám mây dù mong manh. Được ngày đẹp trời nên du khách và dân địa phương rủ nhau ra phố đông như trảy hội. Hôm nay cũng là ngày Chúa Nhật, ngày sinh viên sĩ quan trường Võ Bị được xuất trại, đập diu đó đây. Họ đi một mình, đi với nhau, hoặc đi với đào. Vào mùa này, các SVSQ mặc quân phục dạo phố ‘mùa Đông’ vải ni nâu, đội casquette có phù hiệu đỏ, đeo alpha đỏ, mang dây biểu chương vàng. Chùng ấy sắc thái đã làm họ dễ trở nên nổi bật trong đám đông người. Khu phố vào những ngày cuối tuần có thêm những chàng SVSQ càng đông đúc và nhộn nhịp hơn.

Chiếc xe đồ (loại nhỏ) vừa dừng lại để khách xuống phía bên chợ Hòa Bình. Hai sinh viên sĩ quan bước xuống xe, đứng sang một bên đường để nhường chỗ cho những người khác bước xuống. Sau đó họ quan sát trái phải để băng qua đường. Tùng đi trước, Thảo rảo chân bám sát bạn. Họ đi vội vã và như có chủ đích sẵn nơi sắp đi nên sau khi băng ngang qua khỏi rạp hát Hòa Bình, cả hai không suy nghĩ, quẹo về phải, đi thẳng đến tiệm bán đặc sản, mang bằng hiệu ‘Xuân Đào’.

Tùng và Thảo từ xa đã nhìn thấy bà cụ chủ tiệm mà họ rất quen mặt, đang đứng trước cửa hàng. Khi cả hai gần đến, cụ mời mọc khách ngay:

- Mua mở hàng dùm đi hai cậu! Hàng chúng tôi ngon nhất hạng ở đây đây. Rượu dâu được pha chế tại nhà, nguyên chất cả... Hay là hai cậu mua mận, khoai lang, trà artichaut, dâu Đà Lạt? Mời hai cậu!

Vào những ngày cuối tuần thường có nhiều chàng SVSQ Võ Bị đến đây mua hàng. Họ đều mặc đồng phục nên bà cụ khó nhớ để nhận diện ai với ai. Nhưng riêng Tùng và Thảo thì rất quen thuộc với cửa tiệm này. Nhất là Tùng, chàng có thể nhắm mắt vẫn chỉ đúng món hàng nào nằm ở đâu vì Tùng từ lâu đã để ý và đang cố theo đuổi cô Xuân Đào, con gái bà cụ chủ tiệm. Tùng lễ phép, mỉm cười gật đầu chào bà cụ rồi về tự nhiên, như người quen biết trong nhà, mạnh dạn hỏi bà cụ:

- Xuân Đào chưa đến hả bác?

- Em nó cũng sắp đến thế cho tôi về. Các cậu vào trong xem hàng đã.

Tùng lảm bảm “dạ dạ”, trả lời lịch sự nhưng vẫn đứng nguyên ở phía ngoài bởi lẽ cửa tiệm vừa nhỏ mà lại bề bộn đầy nhiều thứ mặt hàng nên nếu lỡ vào trong rồi mà chỉ đứng xơ rớ không mua hàng thì sẽ làm phật lòng bà cụ. Đó là điều mà Tùng không muốn rước ‘họa’ vào thân. Dĩ nhiên là Tùng sẽ mua vài món vớ vẩn, nhưng chờ Xuân Đào đến để mua, chớ không mua nơi bà cụ. Vừa nói xong thì bà cụ trông thấy Xuân Đào từ bên kia đường sắp băng qua. Bà cụ hást mặt về phía cô con gái, rồi nói với Tùng:

- Em nó đến kia rồi!

Xuân Đào băng qua đường đi thẳng đến tiệm, cúi đầu “thưa mẹ” rồi quay qua nhìn Tùng và Thảo gật đầu mỉm cười. Nụ cười của Đào tươi thắm làm sao ấy, để lộ hàm răng trắng đều trông thật dễ thương. Tùng dẫn Thảo đến đây mua hàng đã nhiều lần nên Đào không xa lạ gì với cả hai.

Thảo gật đầu chào Đào, còn Tùng thì đăm đăm nhìn Đào mà chết đứng như Từ Hải. Chàng quan sát nàng từ đầu đến chân. Nàng trang phục thật gọn ghẽ. Chiếc quần tây màu tím đậm ôm sát đùi, ống quần hơi rộng che khuất một phần đôi giày cao gót. Áo trong màu hồng lơ. Nàng khoác ngoài cái áo ni ngắn ngang thắt lưng màu hoa cà, được cài hờ hai nút dưới cùng, ôm sát thân người. Tất tất tạo vóc dáng nàng dong dong cao, tràn nhựa sống, đầy sức hấp dẫn của người con gái mới lớn. Tóc nàng bỏ xõa ngang vai, ôm tròn cái cổ trắng nõn nà. Hôm nay, chốc nữa đây nàng có công chuyện gì đó phải đi nên nàng đánh thêm chút phấn son trên mặt, càng làm cho nàng trông thật tuyệt đẹp và dĩ nhiên Tùng càng cảm thấy ngất ngây.

Ôi! Nàng đẹp quá! Từ khuôn mặt đến vóc dáng tất cả đều tuyệt hảo đối với Tùng. Nàng có khuôn mặt trái xoan, đi đôi với nụ cười chúm chím tươi như hoa đào nở, với thêm đôi mắt to đen lóng lánh. Bao sao Tùng và bao chàng trai Võ Bị khác không mê sao được. Tùng thờ thần đang nghĩ miên man về nét đẹp của Xuân Đào; nàng vừa đẹp với nét dạn dĩ và nhí nhảnh của cô gái bán hàng, vừa có nét hồn nhiên của cô gái ở lứa tuổi đôi mươi, vừa có điệu bộ kiêu sa của cô gái ‘Huế’, biết rằng mình đẹp. Cái nét đẹp phối hợp đó ‘nó’ thật ngổ ngáo, liêng thoảng mà lại rất đa tình.

Bỗng Tùng sực nhớ lại và cảm thấy xấu hổ về cái nhìn ‘quá đáng’ của mình với người con gái, chàng mỉm cười:

- Chào Xuân Đào! Đào có khỏe không?

Bà cụ biết là ‘hai cậu’ đã chờ nàng từ nãy đến giờ khiến nàng hơi bẽn lẽn. Cử chỉ đó càng làm nàng đẹp thêm bội phần. Nàng giả tảng như đang bận sắp xếp lại hàng hóa cho ngay ngắn để tránh ánh mắt của Tùng. Chập sau, nàng ngất đầu lên, hất nhẹ mái tóc về sau, hỏi:

- Hai anh có khỏe không? Mua gì dùm em đi?

Thảo cố ý lùi về sau, nhường cho bạn mình trả lời. Nhưng

Tùng vẫn im lặng để Đào phải nũng nịu hỏi thúc lần nữa:

- Anh Tùng mua gì cho tuần này, hè? Hàng mua mấy tuần trước đã hết chưa?

Nghe đến tên, Tùng mới chịu mở miệng, giọng nói hơi nhe run. (*Chắc chắn không phải vì lạnh!*) Chàng nói nhỏ nhẹ như không muốn ai nghe, ngoại trừ Đào:

- Mấy lần trước mua nhiều quá! Mút mận còn nhiều, khoai lang khô cũng còn...

Nói đến đây thì chàng bật nghĩ đến “thứ Bảy tuần nào đến giờ khám xét phòng cũng phải đem giấu gài chết”. Nghĩ thế nhưng Tùng không nỡ từ chối lời mời của người đẹp nên vờ hỏi cho có hỏi:

- Trà artichaut pha thế nào để uống, vậy Đào?

Nghe bạn mình hỏi một câu chẳng ăn nhập vào đâu, Thảo liếc xéo Tùng, rồi nói một mình:

- “Cứ vờ vịt mãi, muốn tán thì cứ nhập đề đại cho rồi.”

Nhưng Thảo sực nhớ lại là bà cụ còn có mặt ở đây chưa về, nên Thảo ngả qua thông cảm cho Tùng, thấy tội cho bạn mình và cầu mong bà cụ sớm rời tiệm ra về. Thảo lại cúi đầu tần mần rờ lấy lệ mấy món hàng. Chàng vô tình cầm gói trà artichaut đọc cách dùng rồi miệng lẩm bẫm:

- “Hừ, nó mua trà này biết bao nhiêu lần rồi. Cách dùng chỉ dẫn rõ ràng nơi đây, còn hỏi cái gì nữa. Đúng là giả mù sa mưa!”

Tới giờ phút này thì bà cụ thật sự chuẩn bị ra về. Bà xoay lại nói với Đào, nhưng cốt cho Tùng và Thảo nghe:

- Mạ về đây! Con hỏi mấy cậu cần mua những gì. Nếu tiệm không còn, con nhắn người về nói. Mạ sẽ sai thằng Tí đem ra ngay!

Dặn dò Đào xong, bà cụ xoay qua chào Tùng và Thảo:

- Tôi về trước, mấy cậu hi! Hai cậu mua gì đi... Hai cậu đến

đây thường, để tôi bảo Xuân Đào nó bớt giá cho.

Tùng ‘dạ’ rồi nở nụ cười thật tươi vì biết bà cụ sắp về. Nhưng bà cụ lại nghĩ Tùng ưng ý nên quảng cáo tiếp:

- Rượu dâu tiệm này ngon lắm! Chúng tôi đóng chai tại nhà. Ai uống cũng khen ngon. Mấy cậu mua gởi về biếu ông bà cụ ở nhà, uống vừa khỏe vừa ăn ngon miệng. Đào đứng nhìn mẹ nói chuyện với Tùng, chỉ mỉm cười và thỉnh thoảng liếc mắt nhìn Thảo đang ngơ ngác nhìn quanh tiệm. Còn Tùng khi nghe bà cụ quảng cáo về rượu dâu thì trong đầu chợt có ý nghĩ thích thú:

- ‘Không chừng con phải thừa với ba má con đem trà rượu lên làm quà cho bác thì đúng hơn.’

Bà cụ nói xong thì với cái xách tay, bước ra khỏi tiệm ra về. Tùng cảm thấy nhẹ hẫng người. Chờ bà cụ đi xa tiệm, Tùng tiến gần về phía Đào, nhỏ nhẹ:

- Sao hôm nay Đào đến trễ vậy? Định đi đâu mà đẹp thế?

- Có chút việc.

Câu nói ngắn, nhưng Đào đã trả lời cùng lúc cả hai câu hỏi của Tùng. Đoạn nằng ngược mắt nhìn Thảo, rồi hỏi qua Tùng:

- Anh Thảo sao hiền thế? Không thấy nói năng gì hết, mà cũng không mua gì mở hàng cho em cả!

Thảo nghèo đâu, co đôi vai ý phân bua, nhưng rồi lại im lặng. Tùng hỏi mua một ít hàng chịu theo lời mời của Đào: Một lọ mứt dâu, hai chai rượu dâu, hai gói trà artichaut, và một bao mận Đà Lạt. Đào vừa gói hàng cho Tùng vừa hỏi chuyện:

- Hai anh cùng đại đội?

Thật ra trường Võ Bị được thành lập khá lâu trên Đà Lạt, nên không riêng gì Đào mà phần đông dân chúng ở thị xã Đà Lạt đều biết ít nhiều về chương trình huấn luyện và hệ thống tổ chức của SVSQ. Tùng trả lời câu hỏi của Đào:

- Không. Thảo Đại Đội D, còn tôi Đại Đội B.

- Khác đại đội mà hai anh chơi thân với nhau quá hí? Tuần nào cũng đi phỏ chung.

- Cũng khá thân! Trong trường hai Đại Đội B, D luôn đi học chung với nhau... Thảo thì hiền lành, đàng hoàng nên tôi thích đi chung với Thảo.

Họ trò chuyện băng quơ một lúc thì có khách vào mua hàng. Tùng và Thảo thấy đứng mãi cũng ngượng nên tính đường rút lui. Tùng trả tiền và nhận từ Đào hai giỏ xách nặng kịch hàng vừa mua. Thảo đưa tay xách phụ bạn một giỏ hàng. Cả hai chào nằng và bước ra khỏi tiệm. Đào mỉm cười chào từ giã hai người và cũng không quên nói với theo mời mọc:

- Tuần tời gặp lại anh nha, anh Tùng... anh Thảo nữa!

Đi một khoảng đã xa tiệm, Thảo thúc vai bạn, nói đùa:

- Tình tứ chưa! Nhớ ký sổ nợ ở câu lạc bộ để có tiền tuần tới ra mua nữa nhé!

- Hừ, chùng nào mà bị tiếng sét ái tình thì mày mới biết tâm trạng của tao. Chưa thấy quan tài chưa đổ lệ đâu, bạn ơi!

Cả hai cùng bật cười thật vui vẻ, mặc dù họ đang vẹo người sang một bên khệ nệ khiêng hai giỏ hàng nặng trĩu đi về phía bờ hồ Xuân Hương. Đường xuống dốc nên họ đi thoăn thoắt, chẳng mấy chốc đã xa dần, nhưng tiếng cười của họ còn vang vọng ngược lại về sau. Từ xa, ai nhìn họ đi đều bước như hai quân nhân, vai sánh vai, ai cũng cảm thấy họ đúng là một đôi bạn tâm đầu ý hợp, mà bạn bè cùng khóa đã ví họ là ‘cặp bài trùng’.

Chúa Nhật tiếp theo, đại đội của Tùng tới phiên ứng chiến. Chàng phải ở lại trường lo trực gác và có trách nhiệm dẫn một số đàn em lên gác trên đồi Bắc. (*Một ngọn đồi thấp, soi soi nằm chéch về bên phải không xa trước cổng trường.*) Sau khi chia gác cho đàn em xong, Tùng thơ thẩn lên ngồi thu người trên nóc lô cốt, ngó xa về ấp Thái Phiên. Chàng đưa tay vào

trong áo jacket moi tìm gói thuốc và bật lửa đốt thuốc. Chàng rít hơi thật dài rồi thả ra những vòng khói tròn. Trời hơi lạnh nên hơi thở ra cũng thành khói tiếp nối theo hơi khói thuốc của Tùng tưởng chừng như một hơi thở thật dài, buồn vô tận.

Tùng mang mác nhớ đến Xuân Đào, nhớ nhiều lắm từ điệu bộ, miệng cười, lời nói, cách mời mọc "tuần tới gặp lại nha, anh Tùng", và nhớ nhất ánh mắt đa tình của nàng.



Một buổi diễu hành của sinh viên sĩ quan Võ Bị

Tùng đưa mắt nhìn vòng theo phía dưới chân đồi Bắc, lúc ẩn lúc hiện qua những đám bụi rậm. Có những lớp kẽm gai bao quanh chân đồi làm chướng ngại phòng thủ mà Tùng cứ tưởng tượng như 'nó' đang vây kín chàng bên trong, phân cách chàng xa vời với ngọn đồi lạnh lẽo buồn tênh này với tiệm Xuân Đào trong phố đông người qua.

Tùng lại rít hơi thuốc thật dài, nhả khói, mắt mơ màng và tự hỏi không biết Đào có để ý là mình đang say mê nàng hay không? Dĩ nhiên nàng biết rõ điều đó với bản năng trời đã dành riêng cho người con gái. Nhưng nàng còn hồn nhiên quá, vô tư quá, có lẽ chưa biết yêu là gì. Đúng vậy. "*Thân em như tấm lụa đào. Phất phơ giữa chợ biết về tay ai.*" Đã nhiều lần Tùng định thổ lộ tâm tình với Đào nhưng rồi lại chần chừ do dự vì chàng rất sợ, sợ sự thật phũ phàng nếu bị nàng từ chối

tình yêu của mình trong lúc này. Thôi thà cứ để vậy chờ đến lúc trái thật chín mùi rồi hẵng thử ra tay hái.

Tùng tự biện luận cho tính nhút nhát của mình với lý lẽ Đào còn nhỏ quá. cũng như chàng còn phải lo việc học hành để ra trường với cấp bậc thiếu úy như anh em cùng khóa. Chớ cứ mãi mê theo bóng sắc mỹ nhân, sao lãng việc học hành rồi kết quả không đủ điểm, bị ra trường sớm với cấp bậc thượng sĩ (*năm thứ nhất nếu không đủ điểm sẽ ra trường sớm với cấp bậc trung sĩ*) thì công danh không thành toại mà rồi người đẹp cũng cho ra rìa vì, “Phi thiếu úy bất thành phu phụ.”

Chập sau, Tùng cảm thấy hơi thấm lạnh. Chàng đứng dậy, đưa tay kéo fermature áo jacket nhưng rồi không biết nghĩ sao lại lững thững bước xuống và khò người chui vào lô cốt. Bên ngoài hoàng hôn đang chìm xuống dần, gió buốt lạnh và tiếng thông reo vi vút. Cảnh vật thật sự có vui đâu khi lòng người đang buồn da diết vì nhớ ‘đào’, người mà Tùng đã yêu, đang yêu và sẽ còn yêu nhiều...

Thế rồi một tuần dài chờ đợi đã qua, ngày xuất trại lại đến. Sáng nay Tùng dậy sớm hí hửng thay quần áo để qua rủ Thảo cùng đi phố. Khi đến gần barrack của Thảo, chàng mới sực nhớ là Đại Đội D tới phiên trực chiến tuần này. Chàng buồn bã quay ngược ra cổng Nam Quan, đón xe đi phố một mình.

Ra đến phố, Tùng đi thẳng đến tiệm Xuân Đào. Thấy nàng đang bận rộn bán hàng cho khách, Tùng đứng lẩn chân trước tiệm cốt cho Đào trông thấy, để gật đầu chào rồi vờ ngó quanh như tìm coi hàng gì để mua. Lát sau, khách mua bán xong, rời tiệm. Đào bước ra chào Tùng, mặt ngơ ngác hỏi:

- Anh Thảo đâu? Anh ấy bệnh hay sao mà không đi phố với anh hôm nay?

Ngay câu đầu tiên, Đào chưa đá động gì đến mình mà đã hỏi thăm Thảo khiến Tùng bị va chạm tự ái ngay. Cơn ghen bất thần nổi lên trong lòng khiến Tùng nóng bừng cả mặt nhưng chàng cố nén lại để khỏi lộ ra, rồi lạnh lùng trả lời Đào:

- Thảo ứng chiến hôm nay!

Đào lộ vẻ hơi buồn, không nói thêm lời nào, trong khi Tùng cảm thấy rất khó chịu là vì sao nàng để ý và thăm hỏi Thảo nhiều như vậy. Trên đường từ trường ra đến đây, Tùng đã vẽ trong đầu nhiều ý tưởng thật tình từ, lãng mạn. Lúc gặp nhau, chắc nàng sẽ dòn dập và niềm nở với chàng vì đã hai tuần không gặp nhau. Nhân lúc Thảo không đi phổ chung, chàng định bụng sẽ đánh liều thăm dò thử tâm tình của Đào xem nàng phản ứng ra sao. Giờ này thì chàng đang tức giận nên bỏ cái ý định đó vì sự việc đã trái ngược với những gì chàng đang nghĩ. Chàng nhìn Đào rồi nghĩ đến Thảo thì càng tức uất người lên. Chàng nghiêm mặt chằm biếm hỏi:

- Cô buồn vì Thảo không có mặt hôm này à?

- Đâu có! Em thấy anh Thảo hiền, dễ thương, lại thường hay đi chung với anh nên hỏi thăm vậy thôi.

Tùng “hừ” một tiếng. Nó dễ thương! Phải nó dễ thương, còn tôi ngờ nghệch dại gái cứ bỏ tiền để lấy lòng nhưng rồi tiền mất toi mà ghen tương lại rước lấy. Nghĩ thế nhưng rồi chàng bụng bảo dạ, có thể vì mình quá ghen nên hấp tấp nghĩ sai lạc về câu nói vô tư của nàng. Nàng khen Thảo dễ thương thì giống như người ta khen em bé dễ thương, cái nhà dễ thương... thế thôi. Tùng trầm ngâm ra chiều suy nghĩ, vẻ mặt cau có.

Đào cố ý gọi chuyện bằng cách mời mọc với tư thế người bán hàng nhưng Tùng cứ chê đủ thứ, khác với mọi lần trước, nào khoai lang xấy chưa đủ khô nên dễ bị mốc, rượu dâu quá ngọt vì nhiều đường... Đào vẫn kiên nhẫn cố ý làm tự nhiên như không hay biết gì về nỗi uất ức của Tùng. Nàng nhẹ nhàng hỏi Tùng:

- Anh không mua à?

- Không, tôi định đi một vòng phố cho đỡ buồn, chứ không mua bán gì hôm nay cả!

Câu chuyện giữa hai người càng lúc càng tế nhị và nặng

nè hơn, phần vì Tùng đối đáp với Đào với giọng hờn mát cau có, còn Đào thì cứ tỉnh bơ coi Tùng như một khách hàng thường hàng ngày.

Tùng nghĩ đứng mãi thế cũng vô duyên, chẳng kéo thêm được chút tình nghĩa gì nên từ giã để đi. Khi Tùng sắp bước ra khỏi tiệm thì có vẻ Đào muốn Tùng nấn ná để nói chuyện gì. Thấy Đào có vẻ lúng túng, Tùng thấp thỏm trong bụng, nghĩ thầm, “Có thể nàng muốn nói gì với mình mà nãy giờ còn ngượng ngùng nên không dám nói ra.” Tùng bèn gọi chuyện cho nàng nói:

- Cô muốn tôi mua hàng dùm cô?

- Dạ không! Anh mua đã nhiều lần trước rồi. Hôm nay không mua nữa cũng được. Nhưng... em định nhờ anh một việc. Không biết anh có giúp không?

- Đào nói đi... Nếu làm được tôi sẽ cố gắng! (*Khi này kêu ‘cô’, giờ này lại kêu là ‘Đào.’*)

- Em nhờ anh sẵn đây mang dùm em gói hàng về cho anh Thảo. Anh ấy đặt mua tuần trước mà hôm nay lại không ra phố được.

Vừa nghe xong lời thỉnh cầu này, Tùng điếng người, mặt tái xanh như tàu lá, uất nghẹn lại nổi lên tận cổ họng. “À, thì ra người ta muốn nhờ mình đem hàng về cho Thảo, chớ có phải muốn tâm tình gì với mình đâu.”

Tùng nắc giọng không nói nên lời, trong khi Đào lại làm ra vẻ tự nhiên coi như đương nhiên Tùng sẽ nhận lời. Nàng với tay lấy gói hàng đã gói sẵn đưa cho Tùng. Tùng theo phản ứng cầm lấy, nhưng trong lòng càng căm giận nghĩ Thảo đã lên mình đến để gặp Đào, trong khi mình bị trục gác tuần trước. Cầm gói hàng trong tay mà ý chừng Tùng muốn vút lại cho hả cơn giận, nhưng với lịch sự tối thiểu, Tùng không làm được. Mà có thể chốc nữa đi xa khỏi đây, chàng sẽ vút đại nó nơi xó xỉnh nào đó cho xong chuyện. Mẹ kiếp! Đời, bạn, và tình... thật chó má!

Về đến trường, Tùng đi một mạch đến phòng Thảo. Đạp mạnh cửa phòng thấy Thảo đang nằm đọc sách, chàng liệng gói hàng lên giường chỗ Thảo đang nằm, hần học nói:

- Quà của mày đó.

- Quà của tao? Thảo ngạc nhiên. Ai gửi vậy?

- Còn giả bộ nữa. Mày đặt mua hàng để lấy lòng ‘con’ Đào, để ‘nó’ bắt tao phải đem vô cho mày... Mày là cha tao chắc.

Nhìn túi nylon có hiệu Xuân Đào, Thảo nghĩ đúng là của Đào gửi, nhưng vẫn chưa hiểu rõ câu chuyện nên hỏi lại:

- Đào gửi cho tao? Tao... tao có đặt mua hàng gì đâu?

- Chẳng lẽ tao đặt chuyện. Tuần rồi tao cấm trại. Mày đi phố... nên mặc sức mày...

Nói đến đó rồi không thềm nói nữa, Tùng bước ra khỏi phòng đóng xâm cửa bỏ đi. Về đến phòng, chàng để nguyên quần áo đi phố, thả người nằm ịch xuống giường, gác tay lên trán, rồi thờ dài mà nghĩ tức tối cho tình đời, tình bạn.

Chập sau, Thảo đuổi theo đến gõ cửa phòng Tùng, nhưng không đợi Tùng cho phép Thảo cứ mở cửa bước vào. Thấy Tùng nằm uể oải, thân người nửa trên nửa dưới, mặt cau có buồn bực, Thái kéo ghế ngồi cạnh Tùng, rồi lựa lời phân bua:

- Mày hiểu lầm tao rồi, Tùng à! Tuần rồi, mày đi gác trên đồi Bác. Còn tao... tao cũng ở lại trường... đâu có đi phố đâu.

Tùng ngồi bật dậy bên mép giường, miệng làu nhàu nói một mình không ngó đến mặt Thảo

- Hiểu lầm, hiểu lầm mày à!

Rồi Tùng chống hai tay nơi cằm như thách thức Thảo sẽ viện đến lý do như thế nào.

Thảo từ tốn nói:

- Chủ Nhật đó, tao dậy trễ lúc mười giờ, sau đó lên phạn

điểm ăn sáng. Đến hai giờ chiều, tao rủ thằng Hải đi câu lạc bộ, có gặp mày vừa xong phiên gác, từ trên đồi Bắc đi xuống... Chắc mày còn nhớ chứ? Thì là cách nào mà mày nói tao ra phố gặp Đào để đặt mua mấy thứ hàng đó?

Tùng nghe Thảo nhắc và nhớ lại quả đúng như vậy. Nhưng cơn tức giận vẫn còn nên Tùng lập luận trong đầu ‘có thể trước đó hay sau đó nó đi phố thì ai biết được?’ Nhưng dấu thế nào thì Tùng vẫn cố chấp coi Thảo là nguyên nhân tạo đau khổ cho chàng. Và nếu sự thật đúng như thế thì chàng lại càng bực tức hơn bởi Xuân Đào quá quất lắm. Nàng dư biết Tùng say đắm nàng mà nàng lại thích Thảo rồi lợi dụng Tùng để trao gửi tâm tình với Thảo. Khốn nạn thật! Lém linh thật! Thế là cơn ghen tương, tức giận, tự ái lại dâng trào và giờ thì tràn ngập trong lòng, Tùng không dần lại được nên đứng dậy, bước đến giơ chân đá mạnh vào cánh cửa, bực tức bỏ đi, mặc cho Thảo ngồi trơ trẽn một mình trong phòng mà cảm thấy như nghẹn ngào trong cổ họng.

Những ngày sau đó, Tùng cứ tránh né không muốn đối diện với Thảo dù hai Đại Đội B và D vẫn hàng ngày đi học chung. Thảo, nhiều lần vào giờ nghỉ giữa lớp, thấy bạn cứ dăm chiêu buồn mà không đành lòng nên bước đến vỗ vai định an ủi. Nhưng Tùng gạt phắt đi và lảng sang chỗ khác đứng khiến Thảo đành chịu thua.

Rồi có lúc Thảo nhận thấy Tùng càng âu sầu trầm lặng khác với bản tính trước kia và Tùng có những hành động như người thất tình vậy. Thảo thấy xốn xang trong lòng nhưng không biết làm cách nào và dùng lời nói nào để khuyên nhủ bạn. Dẫu sao, chàng nghĩ một phần nào chàng cũng chính là nguyên cơ làm sa sút tinh thần của Tùng. Chàng nhất định sẽ tìm cách giải tỏa nỗi ản uất trong lòng Tùng. Một hôm, sau buổi học văn hóa, Tùng về đến phòng, ngạc nhiên thấy một lá thư nằm trên giường. Chàng cầm lên rồi thử mở ra đọc:

“Bạn Tùng thân,

Tôi không được dịp nào để nói chuyện với bạn nên mạo muội viết thư này trước để phân trần đôi lời với bạn và sau mong bạn suy xét lại sự việc kỹ càng cho.

Từ ngày bạn có ý theo đuổi Xuân Đào thì tôi cũng đã tự đặt mình đứng ngoài lề. Tôi coi Xuân Đào như là mục tiêu riêng của bạn. Tôi phân ranh rõ ràng giữa tình bạn và chuyện trai gái để tránh cho chúng mình khỏi lọt vào ‘chuyện tình ba đũa’. Nay thấy bạn thất bại đâm ra đau khổ, tôi bỗng tự nhiên cảm thấy phần nào trách nhiệm trong sự việc này. Nhưng xin bạn hiểu rõ lòng tôi là tôi không có một chút tình ý đen tối gì với Xuân Đào cả. Chuyện Đào gửi quà cho tôi là ý riêng của Đào!

Nhưng Tùng à! Tụi mình đã sống chung với nhau trong trường mẹ đã gần hai năm. Hai Đại Đội B, D có biết bao kỷ niệm vui buồn, cực nhọc với nhau. Còn tôi và bạn thì như một đôi bạn thân chưa một lần xích mích, hay giận hờn. Nay không lẽ vì một cô gái bán hàng mà tụi mình hiểu lầm nhau, giận nhau, rồi không thèm nhìn mặt nhau nữa.

Tôi biết Xuân Đào đẹp, đẹp lắm. Đào nở vào mùa Xuân thì phải biết tưới tắm dưỡng nào! Thật ra không riêng gì bạn, mà còn bao thằng bạn cùng khóa ninh đã say đắm nàng, tôi biết thế. Nên tôi xin đề nghị như thế này: Hay là ta cứ để yên cho ‘Đào’ được tưới tắm trọn vẹn trên cành đào, cây đào. Vì ‘đào’ chỉ đẹp khi còn trên cây. Nếu cành đào được bẻ đem về, dù cắm vào bình hoa của bạn, của tôi, hay của bất cứ ai thì mai một rồi hoa cũng úa, nhụy cũng tàn thối. Chi bằng hàng năm, sau khi ra trường, tôi và bạn cố gắng hẹn gặp nhau lại tại Đà Lạt. Mình vừa thăm lại ngôi trường mẹ, vừa sánh vai dạo cảnh, dạo phố thường ngoạn ngắm ‘đào’, và kể cho nhau nghe những kinh nghiệm chiến trường ngoài đơn vị.

Tùng à! Tôi biết tôi có quá đáng khi đem một cành ‘đào’ ra ví như thế, nhưng thôi bạn hãy nghĩ ‘*tình chỉ đẹp khi còn dang dở*’. Bạn nên nhớ chỉ còn vòn vẹn bốn tháng nữa là khóa mình sẽ làm lễ mãn khóa. Chúng ta hãy cố gắng nhiều hơn nữa để

hoàn tất chương trình huấn luyện. Đứng vào lúc Đà Lạt khắp nơi hoa Đào nở rộ thì hoa Mai cũng nở rộ đầy sân Vũ Đình Trường, trong đó sẽ có tôi và bạn.

Tùng à! Nói đến đây tôi thấy không quá đáng đê vì tình bạn của tụi mình đã và sẽ đẹp như những bông Mai của mùa Xuân. *(Đó chính là bông mai Thiếu Úy sẽ nở rộ vào ngày mãn khóa.)* Tôi cũng muốn đem ra so sánh giữa Xuân Mai và Xuân Đào. Mai không kiêu sa, lãng mạn bằng ‘Đào’, nhưng tươi thắm và rõ ràng hơn ‘Đào’ nhiều. Cho nên, mình cũng đừng quá đắm đuối vì ‘Đào’ mà đánh mất đi hoa Mai rất quý cho tương lai. *Chí làm trai mình còn đang theo đuổi, thì mộng hải hồ chưa phải lúc dừng chân!”*

* * *

Rồi một sáng Chủ Nhật, khi sương mù chưa tan hẳn, phố Đà Lạt cũng vừa ưỡn mình tỉnh giấc, một chiếc xe đò vừa dừng lại để khách phía bên kia chợ Hòa Bình. Tùng và Thảo bước xuống xe, ngó dáo dác trái phải để băng qua đường. Lần này thì họ không queo phải, đến thẳng tiệm Xuân Đào như mọi lần, mà họ lại băng một lần nữa qua bên kia đường để đến quán cà phê Tùng. Họ kêu hai ly cà phê nóng, châm thuốc hút, và nhả những vòng khói tròn lơ lửng bay lên cao. Họ kê sát đầu nhau để nghe cho rõ vì tiếng nhạc ồn trong quán. Họ cười nói thật tâm đầu ý hợp. Họ trở lại là đôi bạn tri kỷ Bá Nha, Tử Kỳ.

Hình đầu bài: Hồ Xuân Hương và cầu Ông Đạo vào ngày Chủ Nhật vào mùa Đông hoặc Xuân 1969. Chúng ta có thể nhìn thấy một SVSQ trong quân phục Jespe đang đi lên Khu Hòa Bình.

* *Trích từ tác phẩm ‘Tôi Còn Nhớ’ của tác giả Võ Minh Hòa.*

BỨC THƯ TÌNH THỨ MƯỜI LĂM

Cầu Cầm Tú, K18/1

Anh yêu dấu,

Cứ mỗi năm, em lại viết cho anh một bức thư tình, nhân kỷ niệm ngày cưới hoặc nhằm ngày lễ Valentine. Năm nay, vào dịp kỷ niệm ngày cưới của chúng mình thì anh bị mất tích. Em đã quay quắt, kiếm tìm, đã lần mò đi dò hỏi khắp nơi. Giờ đây, em mới biết anh bị biệt giam ở trại lao Thừa Phủ, Huế. Vậy là anh ở gần, rất gần mà như xa cách tận phương trời nào của thế kỷ trước.

Gia đình mình đã bị bắt ở cửa Tùng vì vượt biên. Buổi sáng hôm ấy em còn nhớ như in. Chúng ta chia hai ngã. Em làm bộ để hai con bé ở nhà, rồi chúng nó chạy theo khóc la đòi theo khi ấy mới cho đi. Em và con gái đi xe lam. Còn anh và con trai đi xe đò, đến Đông Hà ăn cơm trưa rồi ngồi đợi đến gần chiều mới ra cầu Hiền Lương. Nơi ấy, gia đình mình đi bộ dọc theo sông Bến Hải về phía biển và xuyên qua xóm làng với bao nỗi lo lắng miên man cứ xoáy vào lòng. Đến tối mới qua sông, rồi đi đò lênh đênh trên sóng nước. Trong đêm tối hãi hùng em ngồi trên một chiếc thuyền với bao ý nghĩ ngổn ngang, hồi hộp lo âu. Khi mình đến một độn cát có dương liễu

rậm rì, anh nói:

- “Chúng ta qua khỏi đây là xuống tàu.”

Nhưng vừa bước chân tới bờ... Ôi, khủng khiếp làm sao! Lúc đó, lòng em đang nôn nao mang bao hy vọng cháy bỏng trong lòng, tâm tư căng thẳng tới cùng. Chỉ còn một đoạn ngắn nữa thôi là chúng ta xuống được tàu. Bỗng có tiếng còi thổi liên hồi, rồi tiếng súng nổ ran, em hoảng quá nắm tay con gái út rồi lẹ làng chôn cái la bàn xuống cát. Nhưng tất cả đã trễ chúng ta đều bị bắt. Em bàng hoàng rụng rời cứ ngỡ đây là giấc mơ, tay chân bủn rủn, nghe như rờn rợn quanh đây.

Đến khi trời sáng rõ, em mới tin trước mắt mình là sự thật, sự thật quá đau lòng. Bầu trời chao đảo, nỗi lo sợ vây kín tâm hồn. Gió như tan biến, như giấc mơ tan biến. Nơi đây là cửa biển, có những rừng dừa xanh mát rượi, tàu đậu rất nhiều, nhưng lại là nơi đồn trú của công an biên phòng. Xa xa mòm núi cồn Cỏ nhô lên khỏi nước. Bất chợt em nghe có tiếng sóng dội về. Em mơ hồ như có iếng vọng của ước mơ, của hoài bão, tiếng thốn thức, tiếng rên rì, tiếng lo sợ về những bất an trong cuộc đời.

Hôm đó người ta bắt anh và những người đàn ông trong đoàn đứng ngoài nắng. Em nhìn anh đứng đó mà đôi mắt như nhìn về một nơi nào xa xôi trong quá khứ. Ở, mà sao mới có qua đêm râu tóc anh lại mau dài đến thế. Nét mặt anh bình thản, hiền hòa, nhưng em lại thấy đau xót, mệnh mang tận đáy tâm hồn. Người ta bắt em nộp những gì mang theo, nhưng em xin lại chiếc nhẫn kim cương vì em nói đó là một chiếc nhẫn giả nhưng mà vật kỷ niệm lâu ngày. Vậy là họ cho lại.

Rồi từ đó người ta giam riêng mẹ con em, còn anh họ đưa đi đâu biệt tăm. Tối lại họ đưa những đàn bà con nít đi đến một nơi mà sáng ra mới biết là lao tù. Nơi đây, buổi sáng tám giờ phải xuống hội trường học chính trị đến mười giờ, mười một giờ ăn cơm nhưng mà chỉ có nửa chén sắn lát khô vài hột cơm dính vào, chiều bị kêu lên hỏi cung, khai đi khai lại mãi.

Người ta mắng mỏ, sỉ nhục muôn bề.

Thật ê chề! Một tuần sau họ cho mẹ con em về. Còn anh họ đưa đi một nơi cách biệt từ lúc ban đầu, vì anh là sĩ quan đi ở tù mới về. Nơi họ giam anh là những dãy phòng biệt giam nằm bên hông bệnh viện Huế. Em phải đi dò hỏi suốt một tuần mới biết được tin tức của anh. Khi biết rồi, em cứ lẩn quẩn quanh con đường đó để tìm chút tin của anh, để nghe ngóng, để hy vọng. Em không biết mình hy vọng gì đây, nhưng m à cứ hy vọng. Biết đâu anh sẽ xuất hiện bất ngờ? Ôi! Nỗi hy vọng quá mong manh, như một áng mây chiều khi em nhìn lên bức tường cao vút đầy âm mốc rêu mờ.

Một lần khác khi đến chỗ anh bị giam, em mới biết thời tiết nơi đây vô cùng khắc nghiệt. Ban ngày thì nắng nóng thiêu đốt cháy thịt, cháy da; còn ban đêm lạnh rợn người, một cái lạnh xuyên thấu tim gan. Em ước gì mình có phép thần thông biến



hóa để xuyên tường, xuyên conex cứu anh ra. Rồi chúng mình sẽ đi về nơi rừng sâu núi thẳm, nơi không có bóng người. Ta sẽ làm nhà bên suối, con trai sẽ theo anh vào rừng săn bắn, con gái sẽ cùng em trồng cây lương thực, trồng hoa dại quanh nhà và cuộc sống tự do an nhiên tự tại không ai có quyền đụng vào.

Tại sao chúng mình lại cưới nhau vào tháng Bảy, hở anh? Tháng Bảy là tháng mưa ngâu, tháng của Ngưu Lang và Chức Nữ gặp nhau trên cầu Ô thước. Mỗi năm họ chỉ gặp nhau có một lần. Sẽ có biết bao yêu thương đầy ắp chia sẻ cùng nhau, biết bao nỗi bịn rịn quyến luyến khi phải xa nhau suốt cả năm trời. Còn anh và em biết bao giờ gặp lại? Em lo lắng không biết anh có bị ngược đãi không? Có bị đưa đi mất tích không? Đồ đạc em gửi cho anh bị người ta kiểm soát rất kỹ. Không biết anh có nhận được không? Bết bao nhiêu câu hỏi cứ xoăn lấy em.

Khi về đến nhà phải hứng chịu bao tủi cực. Ngày ngày em phải lên đồn công an để làm kiểm điểm và ngồi chờ suốt cả tuần, trong khi mỗi tối họp nhân dân mẹ con em phải lên đứng phơi mặt để cho người ta... Cũng may thời buổi ấy trụ điện nếu có chân cũng muốn vượt biển... Ai cũng khát khao tìm về nơi chân trời mới. Mẹ con em không bị đánh đập, không bị giam đói, nhưng luôn có cảm giác khắc khoải, đặng cay. Trong tim như có vết roi quất vào tím bầm loang lổ.

Bốn tháng sau, em nghe tin họ dời anh ra trại tù Đồng Sơn thuộc tỉnh Quảng Bình. Em nghe nói nơi đây ‘được’ hít thở khí trời, ‘được’ đi làm trong rừng sâu, ‘được’ đi lao động cực nhọc. Vậy mà mịa mai thay cả nhà đều mừng vì sợ trong nhà biệt giam có ngày anh sẽ bị mất tích, hoặc bị mù lòa. Em dắt con về ngoại ở Qui Nhơn buôn bán chợ trời để chờ đợi anh.

Em đi buôn bán vàng chạy, vốn cần có hai chỉ, một chỉ tiền và một chỉ vàng nhưng suốt ngày bị rượt đuổi. Có hôm bị bắt em phải nuốt chỉ vàng vào bụng hai ngày sau uống thuốc xổ nó mới ra. Chợ trời ở đường Phan Bội Châu ngay trước mặt chợ lớn Qui Nhơn, nơi có cây vông to nhất đó. Buôn bán lẫn lộn giữa chợ đời mới cảm thấy được nổi khổ tâm, nổi chai sạn, tranh dành mỗi lá, sẵn sàng gạt găm nhau vì tiền dù ngồi cùng nhóm với nhau hằng ngày. Tai em phải nghe bao câu nói trái với đạo lý làm người.

Em lựa ngồi chung với những người cùng lớn tuổi và là vợ sĩ quan, giáo viên...v...v... Nhóm này cư xử lịch sự nhất. Còn lại phần nhiều là những câu nói tục tĩu mà từ xưa đến giờ em chưa bị nghe lần nào. Ban ngày căng thẳng chẳng yên tâm, còn đêm về mẹ con em bị người ta đến đuổi vì không có hộ khẩu, mặc dù ở với ông bà ngoại. Cực khổ trăm bề, nhưng em vẫn cố gắng vượt qua. Trong tim em hy vọng anh sẽ sớm về.

Năm tháng sau, một buổi sáng có nắng vàng rực rỡ reo vui, em run run khi nhận được thư anh. Lòng em như có một tia hy vọng chiếu rọi, len lỏi qua con tim. Em vội xé thư ra đọc và

được biết anh vẫn bình an. Anh dặn đừng đi thăm anh, đường sá xa xôi vất vả lắm. Nhưng khi biết người ta đã cho thăm, em vội bỏ một buổi chiều ra Đồng Hới, đi dò hỏi khắp nơi để tìm con đường nào thuận tiện nhất. Em dẫn theo đứa con trai thứ hai và con bé thứ tư, vì bấy giờ là mùa Hè nên chúng nó được nghỉ.

Tối hôm đó, mẹ con đem mùng ra ga Qui Nhơn treo ngủ để đợi sáng hôm sau mua vé cho kịp. Ôi! Bao nhiêu là mùi hỗn tạp, hôi hám mà đêm hôm đó mẹ con em phải hít vào phổi. Cuối cùng em cũng chỉ mua được vé tàu chợ đi Đà Nẵng. Đến nơi 6 giờ chiều nên mẹ con em định ngủ lại ga Đà Nẵng một đêm để sáng mua vé sớm. Nhưng lúc 7 giờ tối có tàu đi Huế. Ra đến ga Liên Chiểu tàu dừng lại hai giờ. Lên đến đèo xe lửa dừng tiếp, nên mãi đến bốn giờ sáng tàu mới đến Huế. Em tìm mua vé xe lửa nhưng chẳng được, đành phải ra bến xe đi Đồng Hới. Xe chạy đến Cam Lộ thì không đi nữa nên mẹ con em vào thôn bên đường, có những cô gái đang ngồi chằm nón, ngồi nghỉ và đón xe. Khi đón được xe thì mẹ con em chỉ tới được Triệu Phong thì xe bị hư không chạy được nữa.

Trời sắp tối. Trong ánh sáng chập choạng của buổi hoàng hôn, mọi người trên xe xuống la liệt đầy đường, kẻ nằm người ngồi trên hai bên bờ cỏ dại. Đêm nay trời không trăng, ai cũng mệt mỏi đói lả vì qua một ngày dẫn xác với tiết trời nắng nóng mùa Hè, với những cơn gió Lào hanh hao rát bỏng thịt da. Mẹ con em ngồi ôm nhau trong đờn độc, trống vắng, lẻ loi của cuộc đời và lo sợ cho ngày mai, cùng những ngày sắp tới. Buồn thấm thía, anh ơi!

Sáng ra xe vẫn chưa sửa được nên mọi người đành đón xe khác.

May mắn cuối cùng mẹ con em cũng đón được xe nhưng hai đứa nhỏ phải chen chúc ngồi dưới sàn, còn em phải đứng núp phía sau. Khi xe gần tới nơi thì trời đã trưa. Mẹ con em hỏi thăm đường đi bộ tiếp. Đường gập gềnh đầy sỏi đá thật khó đi.

Thình thoảng em bảo với con:

- “Ráng lên con công trại kia rồi.”

Nhưng mà lúc ấy rã rời lắm, con một đứa mười ba, một đứa tám tuổi, chưa từng đi bộ xa bao giờ, thương cho đôi chân nhỏ bé của chúng. Công trại cuối cùng cũng hiện ra trước mắt khiến em không kiềm khỏi nỗi mừng vui rộn ràng trong lòng. Đến nơi, em đưa giấy ra và đứng đợi. Em thấy những người đang làm gạch, ốm ơ là ốm. Họ như những bộ xương di động, đầu đội thúng đất, hai con mắt sâu hoắm, má hóp, bước đi những bước xiêu vẹo giữa trưa nắng chang chang. Nhìn họ, dù không bà con thân thuộc mà lòng em bỗng đau nhói xót xa khi nghĩ đến anh.

Rồi anh được ra gặp em. Trời ơi! Ốm và tiêu tụy đến không ngờ, anh dăm dăm lặng nhìn em với đôi mắt buồn vô hạn. Nước mắt bỗng ứa ra, em nhìn sâu vào đôi mắt tinh anh, rạng ngời của ngày xưa, giờ chỉ còn là mệt mỏi u buồn. Em biết anh cố gắng nén bao đau thương tủ nhục để một ngày nào đó sẽ về với em và các con. Em biết anh buồn lắm nhưng vẫn cố nở nụ cười cho em yên lòng.

Chúng mình nhìn nhau, nhìn nhau như nói với nhau ngàn lời. Hơn tám tháng qua, mình mới thấy mặt nhau. Anh trông lạ lắm và như xa vời. Hồ sâu nào ngăn cách chúng mình, anh ơi? Em vượt qua bao ngày đường để đến thăm anh nhưng mà chỉ đứng nhìn nhau trong chốc lát, chưa nói được bao lời là hết giờ. Hết giờ rồi!

(Lúc ấy trại chưa có nhà thăm nuôi, sau này em đi đến lần thứ tư người ta mới cho làm nhà thăm.)

Mẹ con em phải quay trở gót, phải quay ngược chiều nhau, mà lòng se thắt nhớ mong. Chia tay vội vàng, lòng em quặn thắt. Em không khóc khi chia tay, nhưng nước mắt cứ trào ra. Em bước đi mang theo bóng hình tiêu tụy của anh trong tâm khảm. Trái tim em đang chùng xuống, vỡ òa rồi tan ra, tan chảy trong nỗi khoắc khoải cô đơn chưa từng có trên cuộc đời

này.

Con đường về rã rời làm sao. Em bước đi mà cứ ngoái lại nhìn anh. Anh đứng đó bên cổng mở rộng, nhưng oái ăm thay anh không thể bước ra, đi cùng. Rồi anh từ từ quay gót, mất hút. Em biết anh đi về phía vực sâu của cuộc đời, mang theo những gì gần gũi thân thiết nhất của cuộc đời em. Em khóc trong buổi chia ly. Gió đâu đây cũng thì thầm như chia sẻ nỗi niềm cùng em. Khúc nhạc buồn nhất là khúc nhạc lòng của buổi chia xa, một nỗi buồn thăm thẳm đốn đau...

Con đường trở về như dài thêm ra, dài vô tận. Mẹ con thất thế đi dưới cái nắng thiêu đốt của mùa Hè chói chan, lòng mang một nỗi buồn thấm thía. Cũng may đến ga đợi bảy giờ tối mua được vé và mười một giờ đêm có tàu. Trái với lượt đi, con đường trở về song suốt đến không ngờ.

Có hôm em mơ thấy anh về. Em vùng dậy chạy đến bên anh. Đôi mắt anh trũng sâu, má hóp, mái tóc và râu bạc trắng, làn da tái xanh, áo quần nhàu nát. Em gục vào vai anh gầy, mừng rỡ hét lên:

- “Anh đã về, anh đã về!”

Nhưng khi bừng tỉnh dậy, em mới biết rằng mình đang mơ. Chỉ là giấc mơ mà thôi! Em hy vọng một ngày rất gần anh sẽ về bên em và các con. Anh sẽ về bằng xương, bằng thịt không phải trong mơ, không phải trong thơ. Anh sẽ về bên mẹ con em, phải không anh?

Nhất định anh sẽ về, phải không anh? Phải không anh?

Thương Phế Binh “Họa Vô Đơn Chí” Vì Việt Cộng!

Phuhotrac.

Khi nhận được email của Ông gọi chúng tôi đến Coq AVin để uống café khởi trả tiền, Ông còn nói sẽ tặng mỗi em thêm một món quà, tôi phân vân tự hỏi: “Quà gì nữa đây?”

Nhớ lại lần trước, khi du lịch Âu Châu về, Ông gọi chúng tôi đến tặng mỗi em một gói kẹo Nougat, gọi là để nhớ lại đời sống tân khoá sinh thời mà Ông là sinh viên sĩ quan cán bộ.

Lần khác, trước ngày 23 tháng Chạp, Ông gọi chúng tôi đến, tặng mỗi người một đòan bánh tét, gọi là để cúng ông Táo và cũng là để nhớ lại những ngày Tết trong ngục tù CS, một hạt nếp là một hạt vàng.

Ngày 15 tháng 7/2021, Ông lại gọi chúng tôi đến để tặng mỗi người 10 vé xổ số “ĐÁP LỜI SÔNG NÚI” 2021. Những vé này là để gây quỹ yểm trợ cho những nhà đấu tranh trong nước. Ngoài vé ra, họ còn được mời dự tiệc “không phải trả tiền” tại nhà hàng Paracel ngày 15/8/2021.

Lần này Ông gọi đến nhà hàng “gà nấu rượu” thì cho cái chi chi đây?

Từ xa, trông thấy một ông già chống gậy, chân thấp chân

cao đi tới, chúng tôi biết là ai rồi, cả toán cùng cười và chào:

- Ông tiến sĩ (Ph.D) tới rồi.

Chúng tôi đùa vui, gọi Ông là Ph.D, là tiến sĩ, Ông bảo:



- Tiến sĩ mẹ gì! Xưa tao là binh sĩ, khi tị nạn CS tao là “Ph.D”, tức là “Pizza Hut Delivery”. Rồi một ngày kia bị một bà Mexicana đụng khiến tao gãy chân, phải giải nghệ, nhiều anh em thấy tao chống gậy, tưởng tao là thương phế binh, hỏi tao bị thương trận nào? Tao nói đại: “Trận Ba Lòng”. Thực ra vùng Quảng Trị, ngoài Ba Lòng, đơn vị tao còn đụng nhiều nơi khác như

Thương binh nhưng không phé.

Cồn Thiên, Cam Lộ, Bá Hồ, v.v..

- Như vậy Ông Thầy không bị thương thì tài thật.

- Bị chó, đi lính uýnh giặc, ai mà không một lần bị thương, nhưng bị thương nhiều nhất là thương phé binh, nhiều nhất vẫn là hàng binh sĩ và hạ sĩ quan. Cỡ tiểu đoàn trưởng trở lên như các chú, như anh thì ít hơn nhiều. Điều này dễ hiểu thôi nếu chịu suy nghĩ một tí. Thôi vào trong ngồi cái đã cho đỡ mỗi chân, kiểm ly café cho đỡ nhạt miệng rồi nói chuyện về thương phé binh sau.

Mọi người ổn định chỗ ngồi xong, Ông bảo:

- Các chú cứ thoải mái uống café, tao mới lãnh \$600 lần thứ hai. Còn đây là quà hôm nay, mỗi chú hai vé, đủ cho hai vợ chồng đi coi đại nhạc hội Cám Ôn Anh Thương Binh. Chú nào “độc thân” thì xem có cụ bà nào yêu... văn nghệ thì mời đi cùng. Nếu cụ bà ngại ngừng thì nói nhỏ với bà rằng: “Coi văn

nghệ giữa trưa nắng tràn đầy ánh sáng thì có “chi mô” mà sợ.

Chúng tôi mỗi người cầm hai vé, tất cả là 20 vé, như vậy Ông Ph.D đã chi \$200, chúng tôi không mất đồng nào, nếu đi sớm thì còn được ngồi hàng ghế VIP nữa cơ đấy. Không khí đang vui, bỗng anh chàng Alpha nhỏ nhẹ:

- Những tưởng hôm nay Ông Thầy cho cái chi, chứ ông thầy mua vé tặng free cho mấy anh này là chết papa em rồi. Em nhận 100 vé từ Mẹ Đỉnh, cả tuần nay đứng trước cửa chợ ABC (Bolsa), chợ Mỹ Thuận (Magnolia), chợ Thuận Phát (Westminster) mời ông đi qua, mời bà đi lại, mời cô cậu tới lui nhưng tui mới



Vé số không người mua.

bán được 50 vé, định bụng hôm nay nhân dịp Ông Thầy gọi đến, em mang theo nhờ phe ta mua giúp, nào ngờ...!

- Anh cũng đâu có ngờ chú lại mang vé Đại Nhạc Hội Cám Ôn Anh Kỳ 14 đến đây. Sáng nay anh chị đi chợ Á Đông (đối diện Phước Lộc Thọ) thấy anh “lính già” cầm xấp vé mời những người đi chợ đẩy xe chất đầy thực phẩm gà cá heo mà họ cứ lơ nên chị thúc anh mua giúp...

- Thì sáng nay em cũng bán bên của chợ Á Đông đó. Em đi theo họ ra tận xe, giúp họ đưa đồ vào xe rồi mới chia vé ra xin họ mua ủng hộ Thương Binh nên em mới bán được 50 vé đó chớ. Thấy tui em lì đòn quá NT Xê bảo tui em là đám “mặt dày”! Quả thật cũng mắc cỡ lắm đấy chứ, nhưng cứ nghĩ đến mấy thương phế binh không còn chân, lê lét bên vỉa hè bán

vé xổ số, mà đại đa số sống bằng nghề bán vé xổ số, nay ôn dịch VC đang hoành hành, thành “Hò” bé quan, cấm người ra đường, họ không còn đi bán vé được nữa! Cầm xấp vé xổ số trong tay mà há miệng “buồn cười”, buồn mà phải cười, phải rong ruổi đường đời bằng hai cái đầu... gói! Các thương phé binh thất nghiệp, các thương phé binh đời nên Alpha tôi đành cố gắng “mặt dày” thêm một chút để giúp họ bên đó có thêm một chén cháo, đúng là: Thương phé binh VNCH họa vô đơn chí thời ôn dịch Coviq!

Nghe Alpha tả oán chuyện thương phé binh bên nhà, chàng Lờ Quờ xen vào:

- VC và VCoviq hại đời thương phé binh, dồn vào thế: “Họa vô đơn chí” còn anh em ta (cấp chỉ huy của họ) ở hải ngoại thì “phúc trùng lai” thời Coviq.

- W. W. W. W. W?

- Ai, cái gì, ở đâu, khi nào, tại sao thì tôi không rõ, nhưng khi ôn dịch VC đến thì tôi bị thất nghiệp, nhưng lại được lãnh tiền thất nghiệp cao hơn lương đi làm.

- “Me too!” Tôi cũng thế, ngồi ở nhà mà lãnh lương cao hơn đi làm, “phúc trùng lai” thời Coviq của chúng ta là thế đó, chưa kể \$1200, cộng với hai lần \$600. Còn các anh em thương phé binh ở trong nước: “Họa vô đơn chí”!

Chàng đệ ngũ đẳng... xen vào:

- Nhưng tình hình chung thì làm ăn khó khăn, đa số thành phần HO chúng ta đã già nên dù có muốn cũng, cũng, cũng...

Thấy không khí quanh bàn café có vẻ bí khi anh chàng “đệ ngũ” này áp úng ba lần “cũng” nên Ông Thầy Ph.D xen vào làm dịu tình hình:

- Xưa kia chúng ta là những cấp chỉ huy, nhỏ nhất cũng là trung đội trưởng, trong bất cứ cuộc hành quân nhỏ to nào thì lính, hạ sĩ quan đi trước, bị thương trước, chết trước rồi mới tới chúng ta. Cấp bậc chúng ta càng cao, trận chiến càng nặng,

chiến thắng càng vinh quang thì thương phế binh và vành khăn tang càng nhiều, chiến tranh ở đâu cũng giống nhau: “*Nhất tướng-tá công thành vạn cốt khô!*” Cái không giống nhau là sau cuộc chiến, cấp chỉ huy ngó xuống thuộc cấp-những thương phế binh như thế nào.

Nhấp hợp café như muốn nuốt trôi cái đắng vào trong, Ông Ph.D tiếp:

- Sorry, anh hơi đi xa về quá khứ, trở lại chuyện hiện tại là chuyện bán vé ĐNH của chú Alpha: Ký một chi phiếu \$50, \$100 để yểm trợ thương phế binh thì không khó, nhưng cầm 10 vé ĐNH trong tay mà đi mời chào thì quả thật là khó quá, quá



Chương trình của Đòng Chúa Cứu Thế 2018 giúp anh em thương phế binh VNCH.

khó. Công lao đó giá trị hơn chữ ký nhiều, nhất là hiện nay một số các anh chị đang đi xin thức ăn nước uống cho ngày ĐNH, vất vả không diễn tả được. Thôi thì thế này, chú Alpha còn 50 vé, đưa cho anh, chúng ta “cùng chung trách nhiệm” với TPB, các chú có đồng ý không?

- Đồng ý 5/5 với Ông Thầy.

Anh đã tặng các chú mỗi người hai vé rồi, khỏi trả tiền, còn đây mỗi chú cầm năm vé này, coi như giúp Alpha một tay...

Lỡ miệng đồng ý 5/5 với Ông Thầy rồi nên mười người cùng cười, (dù cười gượng) tay phải cầm năm vé, tay trái chỉ

ra \$50, Alpha cười tươi hơn, cảm ơn sự tiếp tay của Ông Thầy Ph.D bán hết 50 vé, vị chi là \$500. Nếu mỗi thương phé binh được tặng 50\$ thì Alpha ta cũng giúp được 10 người trong cơn khốn cùng thời ôn dịch Coviq.

Nhưng suốt đoạn đường còn lại của Thương Phé Binh VNCH, những đồng đội, những thuộc cấp của chúng ta luôn luôn phải sống trong ôn dịch VC. “Hoạ vô đơn chí” tàn phá thể xác những người tàn phé! Chẳng còn bao lâu nữa anh em thương phé binh sẽ về “quê thật”.

Chúng ta hãy trả lại thương phé binh những gì chúng ta hưởng từ vết thương của anh em. Khi lời kêu này tới tai quý thẩm quyền, đại bàng thì Đại Nhạc Hội Cám Ôn Anh Kỳ 14 đã qua rồi, nhưng Hội HO vẫn đón chờ lòng từ tâm của các thẩm quyền.

Hội HO Cứu Trợ Thương Binh và Quâ Phụ VNCH
P.O Box 25554 Santa Ana CA 92799.
(714) 837-5998 (888) 754-8899